CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 17 + 18 **Ngày 02 tháng 6 năm 2008**

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
	PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	
	UBND HUYỆN YÊN LẬP	
19-5-2008	Chỉ thị số 05/2008/CT-UBND v/v tăng cường công tác quản lý thu thuế, phí, lệ phí và quản lý giá trên địa bàn huyện Yên Lập.	6
	PHẦN II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC	
	UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH	
16-5-2008	Quyết định số 1322/QĐ-UBND v/v thu hồi và giao đất xây dựng công trình: Đường Đ2 - K6, tại địa bàn huyện Tân Sơn.	11
16-5-2008	Quyết định số 1323/QĐ-UBND v/v thu hồi và giao đất cho UBND huyện Hạ Hòa xây dựng công trình: Đường tránh dân sinh hồ Hàm Kỳ, tại địa bàn xã Xuân Áng,	13

huyện Hạ Hòa.

16-5-2008	Quyết định số 1325/QĐ-UBND v/v Phân bổ kế hoạch vốn Chương trình 134 (năm 2008).	15
19-5-2008	Quyết định số 1379/QĐ-UBND v/v giao đất mặt nước cho Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô thuê để khai thác cát, sỏi ở lòng sông Lô, tại địa bàn huyện Đoan Hùng.	17
20-5-2008	Quyết định số 1380/QĐ-UBND v/v thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ thuê để xây dựng cơ sở nuôi trồng, chế biến thủy sản và du lịch văn hóa, sinh thái, tại địa bàn huyện Hạ Hòa và huyện Thanh Ba.	19
20-5-2008	Quyết định số 1381/QĐ-UBND v/v điều chỉnh chỉ giới, diện tích đất thu hồi tại Khoản a, Điều 1, Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 03/01/2001 của UBND tỉnh.	21
20-5-2008	Quyết định số 1382/QĐ-UBND v/v điều chỉnh chỉ giới, diện tích đất thu hồi tại Khoản a, Điều 1, Quyết định số 76/QĐ-UB ngày 09/01/2002 của UBND tỉnh.	23
20-5-2008	Quyết định số 1383/QĐ-UBND v/v điều chỉnh chỉ giới, diện tích đất thu hồi tại Khoản a, Điều 1, Quyết định số 2032/QĐ-UB ngày 08/7/2003 của UBND tỉnh.	25
20-5-2008	Quyết định số 1384/QĐ-UBND v/v điều chỉnh chỉ giới, diện tích đất thu hồi tại Khoản a, Điều 1, Quyết định số 4346/QĐ-UB ngày 04/12/2001 của UBND tỉnh.	27
22-5-2008	Chỉ thị số 09/CT-UBND về việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.	29
28-5-2008	Quyết định số 1492/QĐ-UBND về việc phê duyệt bản Điều lệ, công nhận Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Tiêu chuẩn hóa - Đo lường chất lượng và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Phú Thọ.	32
29-5-2008	Quyết định số 1481/QĐ-UBND v/v thu hồi đất của Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Khoáng sản 3, giao cho UBND xã Vô Tranh, huyện Hạ Hòa quản lý.	40

30-5-2008 Quyết định số 1500/QĐ-UBND v/v Duyệt đối tượng, số lượng, mức trợ giá và giá bán giống lúa lai, lúa nguyên chủng, lúa chất lượng cao vụ mùa năm 2008. 42

30-5-2008 Quyết định số 1504/QĐ-UBND v/v thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH Thanh Bình theo hình thức có thu tiền sử dụng đất để xây dựng Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu, tại địa bàn xã Vân Du, huyện Đoan Hùng. 45

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

16-5-2008 Quyết định số 1316/QĐ-UBND v/v duyệt điều chỉnh kế hoạch chương trình bảo vệ và phát triển rừng năm 2008. 47

16-5-2008 Quyết định số 1344/QĐ-UBND về mức trợ giúp xã hội. 49

16-5-2008 Quyết định số 1366/QĐ-UBND v/v Duyệt điều chỉnh tổng mức vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Trường THPT Hùng Vương. 51

20-5-2008 Quyết định số 1370/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Đường vào khu tái định cư xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ (Dự án thành phần xây dựng cầu Ngọc Tháp). 53

20-5-2008 Quyết định số 1371/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ (Dự án thành phần xây dựng cầu Ngọc Tháp). 55

20-5-2008 Quyết định số 1372/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường vào Cụm công nghiệp làng nghề phía Nam huyện Thanh Ba. 57

20-5-2008 Quyết định số 1374/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình đường Nguyễn Tất Thành đoạn C10 - Quốc lộ 2, thành phố Việt Trì (đợt 1). 59

20-5-2008 Quyết định số 1385/QĐ-UBND v/v trích ngân sách tỉnh 2.031 triệu đồng, tạm ứng kinh phí hỗ trợ xóa nhà tạm cho các hộ dân thuộc Chương trình 134. 61

20-5-2008	Quyết định số 1387/QĐ-UBND về việc duyệt Dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý rác thải tại 08 bệnh viện đa khoa tuyến huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	64
23-5-2008	Quyết định số 1415/QĐ-UBND về việc duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Hạ tầng các lô đất ở quy hoạch tái định cư tại huyện Đoan Hùng - thuộc dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 2 đoạn Đền Hùng - Đoan Hùng.	68
23-5-2008	Quyết định số 1416/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 320 đoạn ngã tư 27/7 đi Viện lao.	71
23-5-2008	Quyết định số 1417/QĐ-UBND về việc kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm trước sang năm 2008.	73
23-5-2008	Quyết định số 1419/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác môi trường dự án đầu tư dây chuyền sản xuất giấy văn hóa công suất 50.000 tấn/năm của Công ty cổ phần giấy Bãi Bằng.	77
26-5-2008	Quyết định số 1420/QĐ-UBND v/v Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về quản lý thị trường, giá cả.	79
26-5-2008	Quyết định số 1422/QĐ-UBND v/v Duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xây dựng công trình: Xây dựng cụm công nghiệp Bạch Hạc giai đoạn II (đợt 5).	81
26-5-2008	Quyết định số 1425/QĐ-UBND v/v chấp thuận Dự án đầu tư khai thác, chế biến quặng sắt nghèo và luyện gang tại mỏ sắt xóm Lóng 1, xã Thạch Kiệt và mỏ sắt Tân Phú, huyện Tân Sơn cho Chi nhánh Công ty cổ phần khai khoáng luyện kim Bắc Việt.	83
26-5-2008	Quyết định số 1426/QĐ-UBND v/v chấp thuận Dự án đầu tư, khai thác, chế biến quặng sắt nghèo tại mỏ sắt xóm Lóng 2, xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn cho Công ty Cổ phần Lưu Thịnh Châu.	87
26-5-2008	Quyết định số 1427/QĐ-UBND v/v Duyệt kết quả đấu thầu gói thầu xây lắp công trình: Đường sơ tán dân thuộc các xã Bảo Yên, Sơn Thủy, Tất Thắng huyện Thanh Thủy và huyện Thanh Sơn (Đoạn 1,2Km từ nhánh rẽ vào UBND xã Sơn Thủy đến đập suối Rồng).	90

26-5-2008	Quyết định số 1430/QĐ-UBND v/v Phê duyệt dự toán kinh phí chỉnh lý và in bản đồ hành chính tỉnh.	91
26-5-2008	Quyết định số 1433/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách năm 2008 nhằm thực hiện kiềm chế lạm phát.	92
30-5-2008	Quyết định số 1495/QĐ-UBND về việc điều chỉnh và giao biên chế hành chính sự nghiệp năm 2008 đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được sắp xếp theo Nghị định 13/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2008 của Chính phủ.	107
30-5-2008	Quyết định số 1496/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.	116
30-5-2008	Quyết định số 1497/QĐ-UBND về việc đổi tên Trung tâm Y tế dự phòng huyện, thành, thị thành Trung tâm Y tế huyện, thành, thị.	118
30-5-2008	Quyết định số 1499/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo soạn thảo kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh.	120
30-5-2008	Quyết định số 1513/QĐ-UBND về việc thành lập Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.	122
30-5-2008	Quyết định số 1514/QĐ-UBND về việc điều chỉnh và giao biên chế hành chính sự nghiệp năm 2008 đối với Sở Y tế và UBND các huyện, thành, thị để giao biên chế hành chính sự nghiệp cho Chi cục Dân số - KHH gia đình thuộc Sở Y tế.	124

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2008/CT-UBND	*Yên Lập, ngày 19 tháng 5 năm 2008*

CHỈ THỊ

V/v tăng cường công tác quản lý thu thuế, phí, lệ phí và quản lý giá trên địa bàn huyện Yên Lập

Trong những năm vừa qua, công tác quản lý thu thuế, phí và lệ phí trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực, kết quả thu NSNN năm sau cao hơn năm trước và luôn hoàn thành vượt dự toán được giao. Có được kết quả đó là nhờ sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy, đặc biệt là công tác phối hợp chỉ đạo của UBND huyện và Cục thuế tỉnh Phú Thọ, trong đó có sự lỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành trước hết là cơ quan thuế đã chủ động phối, kết hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý thuế. Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác quản lý thu thuế vẫn còn một số tồn tại, hạn chế gây thất thu cho NSNN chủ yếu ở các ngành nghề kinh doanh như: Ngành dịch vụ ăn uống, nhà nghỉ; kinh doanh vận tải, vật liệu xây dựng, xây dựng tư nhân; hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp trực tiếp trên doanh số...

Để tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý thuế, nâng cao vai trò phối kết hợp của các cấp, các ngành trong công tác quản lý thu, nộp thuế, phí và lệ phí trên địa bàn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thu Ngân sách Nhà nước năm 2008. UBND huyện Yên Lập yêu cầu Trưởng Chi cục thuế, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan, ban, ngành trong huyện tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cụ thể sau:

I – Đối với lĩnh vực kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ NQD:

1. Đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán:

Chi cụ thuế phối hợp với UBND các xã, thị trấn có biện pháp quản lý chặt chẽ các hộ nộp thuế, đảm bảo tất cả các hộ nộp thuế phải được theo dõi trên sổ bộ thuế. Đặc biệt phải nâng cao tinh thần trách nhiệm phối kết hợp giữa Chi cục thuế với UBND các xã, thị trấn trong quá trình tổ chức thực hiện công tác ủy nhiệm thu, nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và đạt được những mục tiêu đã đề ra. Do giá cả thị trường có nhiều biến động theo chiều hướng tăng lên nên cần kiểm tra, rà soát các hộ kinh doanh vật liệu xây dựng, phế liệu, kinh doanh thương mại, dịch vụ ăn uống và nhà nghỉ để điều chỉnh thuế kịp thời theo quy định.

Đối với ngành kinh doanh vận tải và xây dựng tư nhân, Chi cục thuế chủ động phối hợp với cơ quan Công an huyện, Hội đồng tư vấn thuế xã, thị trấn có biện pháp quản lý tốt các phương tiện vận tải tư nhân, các hộ xây dựng tư nhân. Kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng cố tình dây dưa, nợ đọng thuế kéo dài. Riêng ngành xây dựng tư nhân hiện nay còn để thất thu nhiều, do vậy yêu cầu sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Chi cục thuế và UBND các xã, thị trấn trong công tác quản lý thu thuế; nếu chủ thầu công trình xây dựng không kê khai thuế, đề nghị chủ nhà có công trình xây dựng giữ lại tiền công để nộp thuế cho NSNN.

Đối với việc quản lý thu thuế trên khâu lưu thông, Chi cục thuế chủ động phối hợp với Quản lý thị trường, Công an huyện, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nhất là việc sử dụng hóa đơn đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường, để truy thu và xử phạt các đối tượng có hành vi trốn lậu thuế theo quy định của pháp luật.

2. Đối với hộ KD nộp thuế theo phương pháp kê khai trực tiếp trên doanh số:

Thường xuyên kiểm tra các hộ kinh doanh cá thể mở sổ sách kế toán nộp thuế theo kê khai hàng tháng, nhất là kinh doanh ăn uống phải xây dựng định mức doanh thu tối thiểu cho từng phòng ăn, bàn ăn, kết hợp với số lao động, lợi thế trong kinh doanh làm căn cứ đối chiếu với doanh thu kê khai.

Qua báo cáo của Chi cục thuế về việc kiểm tra hồ sơ khi thuế năm 2007 và 3 tháng đầu năm 2008 thấy việc kê khai doanh số bán lẻ không ghi hóa đơn hàng tháng của các hộ kinh doanh còn rất thấp, cá biệt còn có hộ kinh doanh không kê khai doanh số bán lẻ trong tháng. Do vậy UBND huyện yêu cầu Chi cục thuế phối hợp với Hội đồng tư vấn thuế các xã, thị trấn điều tra, khảo sát một số hộ kinh doanh trọng điểm dùng hóa đơn bán hàng thông thường để ấn định doanh số bán lẻ không ghi hóa đơn, bình quân theo từng ngành hàng cộng vào doanh thu bán ra kê khai trong tháng để tính nộp thuế.

3. Đối với các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức khác:

Chi cục thuế cần phải thường xuyên kiểm tra tính chính xác của các hồ sơ khai thuế, đôn đốc các đơn vị lập và nộp hồ sơ khai thuế, phí và lệ phí hàng tháng đúng theo quy định, nếu đơn vị nào không chấp hành phải xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Tăng cường công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế GTGT hàng tháng, trường hợp doanh nghiệp nhiều tháng liên tục khai thuế GTGT âm nhưng không lập hồ sơ hoàn thuế, cần phải tổ chức kiểm tra tại trụ sở doanh nghiệp để xác định rõ nguyên nhân và xử lý kịp thời các sai phạm. Bên cạnh đó cần chú ý khai thác nguồn thu từ các đơn vị, doanh nghiệp ngoài tỉnh vào hoạt động thi công xây lắp trên địa bàn, tập trung các nguồn thu, nộp kịp thời vào NSNN.

Căn cứ vào diễn biến tăng giá của các hàng hóa, dịch vụ tăng nhanh trong 4 tháng đầu năm 2008, theo chỉ đạo của Chính phủ nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế, đảm bảo an ninh xã hội và tăng trưởng bền vững. Chi cục thuế cần phối hợp với Quản lý thị trường lựa chọn một số doanh nghiệp cần kiểm tra, đặc biệt là các đơn vị kinh doanh mặt hàng có tăng giá đột biến ở mức cao như sắt, thép, xi măng, phân bón... đối chiếu giá bán sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trong tháng, trong quý với giá niêm yết để xác định giá bán thực tế của cơ sở kinh doanh có phù hợp vơi giá đã niêm yết. Đối với các đơn vị có hành đầu cơ, nâng giá, kiếm lời cần xử lý nghiêm theo đúng quy định.

II - Đối với các khoản thu về đất:

- Đối với thu cấp quyền sử dụng đất và thu tiền chuyển quyền sử dụng đất:

Chi cục thuế phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc thu tiền cấp quyền sử dụng đất đến từng hộ gia đình, cá nhân khi được giao đất, thu đúng, thu đủ theo giá đất do UBND tỉnh quy định. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu chuyển nhượng quyền sử dụng đất được làm thủ tục nhanh gọn, đúng thời gian quy định. Chi cục thuế kiểm tra khi đã đúng thủ tục, phải thu đúng, thu đủ, đồng thời thực hiện chính sách miễn, giảm thuế cho những trường hợp thuộc diện được miễn, giảm theo quy định.

- Đối với thuế Nhà đất và tiền thuê đất: Chi cục thuế phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, đối chiếu lại sổ bộ thuế Nhà đất và tiền thuê đất trong đầu năm 2008. đưa hết các hộ mới được cấp đất, thuê đất vào quản lý trê sổ bộ của Chi cục. Triển khai thu nộp kịp thời thuế Nhà đất, tiền thuê đất, kiên quyết thu hết số tồn đọng về tiền thuê đất vào NSNN.

III - Đối với khoản thu từ thuế Tài nguyên:

Thực hiện theo Pháp lệnh thuế Tài nguyên; Thông tư số 42/2007/TT-BTC ngày 27/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 03/9/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế Tài nguyên (sửa đổi) và Nghị định số 147/2006/NĐ-CP ngày 01/12/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 68/1998/NĐ-CP nêu trên.

Yêu cầu các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác Tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện Yên Lập, phải đến Chi cục thuế Yên Lập để đăng ký, kê khai nộp thuế Tài nguyên cùng với việc đăng ký, kê khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo hướng dẫn của cơ quan thuế. Nếu tổ chức, cá nhân nào không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ việc đăng ký, kê khai, thu nộp thuế và phí

bảo vệ môi trường đối với khai thác tài nguyên, khoáng sản, UBND huyện sẽ báo cáo và đề nghị lên cấp có thẩm quyền thu hồi giấy phép khai thác.

IV - Đối với lĩnh vực phí và lệ phí:

Căn cứ vào Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thực hiện Nghị quyết số 92/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVI, kỳ họp thứ chín về danh mục, mức thu, tỷ lệ điều tiết các khoản phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Yêu cầu UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành phối hợp chặt chẽ cùng với cơ quan thuế để kiểm tra, rà soát lại các khoản phí, lệ phí đang thu tại đơn vị mình, đối chiếu với danh mục chi tiết phí, lệ phí ban hành theo các quy định nêu trên để thực hiện.

Cần chú trọng quan tâm nhất là nguồn thu từ phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Chi cục thuế phải có biện pháp tăng cường công tác quản lý, điều tra, khảo sát tình hình khai thác, sản lượng và giá bán tài nguyên khoáng sản trên địa bàn để làm căn cứ đối chiếu với hồ sơ kê khai của các đơn vị, doanh nghiệp. Đối với các xã, thị trấn phải phối kết hợp với cơ quan thuế để có những biện pháp quản lý những đối tượng khai thác khoáng sản nhỏ lẻ, phân tán. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền được quy định tại các Luật thuế, Pháp lệnh hiện hành của Nhà nước.

V - Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện:

Các cơ quan, ban ngành liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu NSNN:

- Đài truyền thanh và truyền hình huyện; Phòng Văn hóa thông tin huyện phối hợp với Chi cục thuế phổ biến nội dung Chỉ thị này đến mọi tổ chức, cá nhân biết để thực hiện. Đồng thời có nhiệm vụ tuyên truyền Luật thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2009 trên các phương tiện thông tin đại chúng, để mọi cá nhân có thu nhập chịu thuế hiểu và có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của Pháp luật.

- Phòng hạ tầng kinh tế, các ban quản lý 135; JBIC, 229 có trách nhiệm cung cấp số liệu, tài liệu, hợp đồng các công trình xây lắp và danh sách các đơn vị thi công trên địa bàn huyện cho Chi cục thuế để làm căn cứ khi xác định tính chính xác của hồ so khai thuế, phí do các đơn vị kê khai. Đồng thời yêu cầu đơn vị thi công đến Chi cục thuế để đăng ký, kê khai, nộp thuế và phí BVMT (Đối với khai thác đất, đá, cát, sỏi,...) vào Ngân sách Nhà nước đúng với quy định.

- Trưởng Chi cục thuế chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý thu thuế, phí và lệ phí trên địa bàn huyện. Hàng tháng có trách nhiệm báo cáo với UBND huyện về việc phối kết hợp, những thuận lợi và khó khăn, biện pháp cần tháo gỡ khắc phục trong quá trình thực hiện.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1322/QĐ-UBND	*Việt Trì, ngày 16 tháng 5 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

V/v thu hồi và giao đất xây dựng công trình: Đường Đ2 - K6, tại địa bàn huyện Tân Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3597/QĐ-BQP ngày 15/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán công trình đường Đ2 - K6, tỉnh Phú Thọ;

Xét đề nghị tại Công văn số 474/BQL-CV ngày 26 tháng 3 năm 2008 của Ban Quản lý dự án CT-229, thuộc Bộ Tư lệnh Công binh, Tờ trình số 195/TTR-UBND ngày 08/4/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Sơn và Tờ trình số 573/TT-TNMT ngày 25/4/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. a) Thu hồi **30.286,10m^2** đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp, thuộc địa bàn xã Thu Ngạc và xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, xác định trong giới hạn nét vẽ gạch chéo, thể hiện trên các bản vẽ bình đồ tuyến, tỷ lệ 1/1000, kèm theo tập bản vẽ mặt bằng cấp đất xây dựng công trình đường Đ2 - K6 (đoạn tuyến thuộc huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ), có xác nhận của UBND xã Thu Ngạc và UBND xã Mỹ Thuận; đã được UBND huyện Tân Sơn, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình duyệt.

Bao gồm: - Diện tích đất thuộc xã Thu Ngạc là: 29.478,70m^2;

- Diện tích đất thuộc xã Mỹ Thuận là: 807,40m^2;

b) Chuyển sang quỹ đất phi nông nghiệp số diện tích đất thu hồi nêu trên, giao cho Bộ Tư lệnh Công binh để xây dựng công trình: Đường Đ2 - K6, tại địa bàn xã Thu Ngạc và xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn theo thiết kế và dự án đầu tư được duyệt.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng UBND huyện Tân Sơn, UBND xã Thu Ngạc, UBND xã Mỹ Thuận và cơ quan liên quan tổ chức việc thu hồi và giao đất cho Bộ Tư lệnh Công binh tại thực địa theo đúng vị trí, đúng diện tích đã xác định trong giới hạn nét vẽ gạch chéo, thể hiện trên các bản vẽ bình đồ tuyến, tỷ lệ 1/1000 nêu tại Điều 1.

Giao UBND huyện Tân Sơn quyết định thu hồi diện tích đất của từng hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi diện tích đất thu hồi nêu tại Khoản a, Điều 1 theo đúng quy định tại Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Bộ Tư lệnh Công binh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các chủ hộ đang quản lý, sử dụng bị thu hồi đất; tổ chức giải phóng mặt bằng và quản lý quỹ đất xây dựng công trình giao thông theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND huyện Tân Sơn, Chủ tịch UBND xã Thu Ngạc, Chủ tịch UBND xã Mỹ Thuận; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Bộ Tư lệnh Công binh căn cứ quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Đình Vượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1323/QĐ-UBND	*Việt Trì, ngày 16 tháng 5 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

V/v thu hồi và giao đất cho UBND huyện Hạ Hòa xây dựng công trình: Đường tránh dân sinh hồ Hàm Kỳ, tại địa bàn xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 238/TTr-UBND ngày 21/4/2008 của UBND huyện Hạ Hòa và Tờ trình số 588/TTr-TNMT ngày 29/4/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. a) Thu hồi **25.191,50m^2** đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp, thuộc địa bàn xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, theo giới hạn trong nét vẽ tô màu đỏ, thể hiện trên tập bản vẽ tỷ lệ 1/1000, kèm theo hồ sơ xin thu hồi và giao đất xây dựng công trình đường tránh dân sinh hồ Hàm Kỳ, xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, do phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hạ Hòa trích lục, có xác nhận của UBND xã Xuân Áng; đã được UBND huyện Hạ Hòa và Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình duyệt.

Bao gồm: - Diện tích đất nông nghiệp là: 24.186,00m^2;

- Diện tích đất phi nông nghiệp là: 1.005,50m^2.

b) Chuyển sang quỹ đất phi nông nghiệp số diện tích đất thu hồi nêu trên, giao cho UBND huyện Hạ Hòa để xây dựng công trình: Đường tránh dân sinh hồ Hàm Kỳ, tại địa bàn xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa theo thiết kế và dự án đầu tư được duyệt.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng UBND huyện Hạ Hòa, UBND xã Xuân Áng và cơ quan liên quan tổ chức việc thu hồi và giao đất để xây dựng công trình: Đường tránh dân sinh hồ Hàm Kỳ tại thực địa theo đúng vị trí, đúng diện tích chiếm đất của công trình đã xác định trong giới hạn nét vẽ tô màu đỏ, thể hiện trên tập bản vẽ tỷ lệ 1/1000 nêu ở Điều 1.

Giao UBND huyện Hạ Hòa quyết định thu hồi diện tích đất của từng hộ gia đình, cá nhân (nếu có) trong phạm vi diện tích đất thu hồi nêu tại Khoản a, Điều 1 theo đúng quy định tại Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ và bồi thường thiệt hại cho các chủ đang quản lý, sử dụng bị thu hồi đất và nộp lệ phí địa chính theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND huyện Hạ Hòa, Chủ tịch UBND xã Xuân Áng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Đình Vượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1325/QĐ-UBND	*Việt Trì, ngày 16 tháng 5 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phân bổ kế hoạch vốn Chương trình 134 (năm 2008)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2008;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 187/TT-SKH&ĐT ngày 11 tháng 4 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Duyệt phân bổ kế hoạch vốn Chương trình 134 (năm 2008) như sau:

STT	Danh mục dự án, công trình và chương trình	Kế hoạch vốn năm 2008 (ĐVT: Triệu đồng)	Đơn vị chủ đầu tư, thực hiện chương trình
*	**Tổng số**	**23.653,0**	
I	**Vốn đầu tư phát triển**		
1	Huyện Thanh Sơn	7.820,0	UBND huyện Thanh Sơn
2	Huyện Tân Sơn	4.680,0	UBND huyện Tân Sơn
3	Huyện Yên Lập	8.000,0	UBND huyện Yên Lập
4	Huyện Đoan Hùng	1.670,0	UBND huyện Đoan Hùng
5	Huyện Thanh Thủy	1.420,0	UBND huyện Thanh Thủy
II	**Kinh phí hỗ trợ chỉ đạo thực hiện chương trình**		
1	Ban Dân tộc và Tôn giáo	43,0	Ban Dân tộc và Tôn giáo
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	20,0	Sở Kế hoạch và Đầu tư

Điều 2. Trách nhiệm triển khai thực hiện:

1. Chủ tịch UBND các huyện nêu trên chịu trách nhiệm:

- Quyết định phân bổ mức vốn cho từng dự án, công trình cụ thể trên cơ sở hướng dẫn cụ thể về đối tượng, danh mục dự án, công trình của liên ngành Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Dân tộc và Tôn giáo.

- Cân đối, lồng ghép các nguồn vốn khác để triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu chương trình.

- Phê duyệt các thủ tục thực hiện đầu tư xây dựng và quản lý, chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc và Tôn giáo chịu trách nhiệm:

- Thống nhất, hướng dẫn cụ thể đối tượng, danh mục các dự án, công trình đủ điều kiện được phân bổ vốn theo quy định và đảm bảo nguyên tắc: Thanh toán dứt điểm các công trình đã thi công hoàn thành; các công trình triển khai mới phải đúng danh mục được duyệt và cân đối được đủ nguồn vốn để thi công hoàn thành.

- Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; đề suất giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chủ tịch UBND các huyện: Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Đoan Hùng, Thanh Thủy và các ngành, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Nguyễn Thị Kim Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1379/QĐ-UBND	*Việt Trì, ngày 20 tháng 5 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao đất mặt nước cho Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô thuê để khai thác cát, sỏi ở lòng sông Lô, tại địa bàn huyện Đoan Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ;

Xét đơn xin thuê mặt nước ngày 14/9/2007 của Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô, đề nghị tại Tờ trình số 237/TTr-UBND ngày 22/4/2008 của UBND huyện Đoan Hùng và Tờ trình số 620/TT-TNMT ngày 07/5/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao diện tích 51,06ha đất mặt nước không cố định cho Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lo thuê trong thời hạn 01 năm (Một năm) tính từ ngày 24/5/2007 đến hết ngày 24/5/2008 (theo giấy phép khai thác đã được Chủ tịch UBND tỉnh cấp tại Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 22/5/2007), để khai thác cát, sỏi ở lòng sông Lô, thuộc địa bàn xã Sóc Đăng, xã Hùng Long, xã Hữu Đô, xã Đại Nghĩa, xã Phú Thứ và thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng, theo chỉ giới 1.2.3…28.29.30 và 31.32.33…56.57.58, thể hiện trên bản đồ chỉ giới giao cho thuê mặt nước khai thác cát sỏi sông Lô, tỷ lệ 1/10000, do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Minh Chí lập tháng 9/2007, có xác nhận của UBND các xã nêu trên và thị trấn Đoan Hùng; đã được UBND huyện Đoan Hùng, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình duyệt.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất với Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô và chủ trì, phối hợp cùng UBND huyện Đoan Hùng, UBND xã Sóc Đăng, UBND xã Hùng Long, UBND xã Hữu Đô, UBND xã Đại Nghĩa, UBND xã Phú Thứ, UBND thị trấn Đoan Hùng và các cơ quan liên quan tổ chức việc thu hồi và giao đất cho Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô tại thực địa theo đúng vị trí, đúng diện tích đã xác định trong chỉ giới 1.2.3…28.29.30

và 31.32.33…56.57.58, thể hiện trên bản đồ chỉ giới cho thuê mặt nước khai thác cát sỏi sông Lô, tỷ lệ 1/10000 nêu tại Điều 1.

Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô có trách nhiệm quản lý, sử dụng đất đai theo đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ của chủ sử dụng đất theo đúng quy định của Luật Đất đai.

Sau khi hết thời hạn thuê đất, nếu Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô có nhu cầu tiếp tục khai thác thì phải làm các thủ tục cấp phép và thuê đất khai thác theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công nghiệp, Sở Tài chính; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND huyện Đoan Hùng, Chủ tịch UBND xã Sóc Đăng, Chủ tịch UBND xã Hùng Long, Chủ tịch UBND xã Hữu Đô, Chủ tịch UBND xã Đại Nghĩa, Chủ tịch UBND xã Phú Thứ, Chủ tịch UBND thị trấn Đoan Hùng; Thủ trưởng cơ quan liên quan và Giám đốc Công ty cổ phần Vật liệu và Xây dựng Sông Lô căn cứ quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Đặng Đình Vượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1380/QĐ-UBND	*Việt Trì, ngày 20 tháng 5 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

V/v thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ thuê để xây dựng cơ sở nuôi trồng, chế biến thủy sản và du lịch văn hóa, sinh thái, tại địa bàn huyện Hạ Hòa và huyện Thanh Ba

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ;

Xét đơn xin thuê đất ngày 18/3/2008 của Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ, đề nghị tại Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 09/4/2008 của UBND huyện Hạ Hòa, Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 18/4/2008 của UBND huyện Thanh Ba và Tờ trình số 611/TT-TNMT ngày 06/5/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. a) Thu hồi **1.931.253,80m^2** đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp (đất mặt nước chuyên dùng), tại khu vực đầm Chính Công, thuộc địa bàn xã Yên Luật, xã Chính Công, xã Vĩnh Chân (huyện Hạ Hòa) và xã Hanh Cù (huyện Thanh Ba), theo chỉ giới 20. 17. 38. 39 … 129 .163 .164 … 176 .130 .131 … 137 .235 .236 … 294 .138 .139 … 156 .177 .178 … 234 .37 .36 … 32 .27 .28 .29 .30 .21 .13 … 3 .2 .1 và 162 .163 .164 … 177 .177 .179, thể hiện trên bản đồ thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú thuê đất thực hiện dự án: Nuôi trồng, chế biến thủy sản, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, tỷ lệ 1/4000, do phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hạ Hòa trích lục từ tờ bản đồ số 34 (bản đồ địa chính xã Yên Luật), tờ bản đồ số 22, số 24, số 25, số 26, số 28, số 30, số 31, số 32, số 33, số 35, số 36, số 37 (bản đồ địa chính xã Chính Công), tờ bản đồ số 1, số 2, số 7, số 12, số 13, số 20 (bản đồ địa chính xã Vĩnh Chân), tờ bản đồ số 16, số 19, số 20, số 23 (bản đồ địa chính xã Hanh Cù), có xác nhận của UBND các xã nêu trên; đã được UBND huyện Hạ Hòa, UBND huyện Thanh Ba, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và thống nhất trình duyệt.

Bao gồm: - Diện tích đất thuộc huyện Hạ Hòa là: 1.371.555,00m^2;

- Diện tích đất thuộc huyện Thanh Ba là: 559.698,80m^2.

b) Chuyển sang quỹ đất phi nông nghiệp số diện tích đất thu hồi nêu trên, giao cho Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ thuê trong thời hạn 48 năm (Bốn mươi tám năm) tính từ ngày ký quyết định giao đất, để xây dựng khu nuôi trồng, chế biến thủy sản và du lịch văn hóa, sinh thái theo dự án đầu tư và thiết kế được duyệt.

Điều 2. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất với Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ và chủ trì, phối hợp cùng UBND huyện Hạ Hòa và huyện Thanh Ba, UBND xã Yên Luật, UBND xã Chính Công, UBND xã Vĩnh Chân, UBND xã Hanh Cù và các cơ quan liên quan tổ chức việc thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ tại thực địa theo đúng vị trí, đúng diện tích đã xác định trong các chỉ giới, thể hiện trên bản đồ thu hồi và giao đất cho Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính thuê đất thực hiện dự án: Nuôi trồng, chế biến thủy sản, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, tỷ lệ 1/4000 nêu tại Khoản a, Điều 1.

Giao UBND huyện Hạ Hòa, UBND huyện Thanh Ba quyết định thu hồi diện tích đất của từng hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi diện tích đất thu hồi nêu tại Khoản a, Điều 1 theo đúng quy định tại Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các chủ quản lý, sử dụng bị thu hồi đất theo quy định; quản lý, sử dụng đất đai đúng mục đích và thực hiện các nghĩa vụ của chủ sử dụng đất theo đúng quy định của Luật Đất đai.

Khi xây dựng công trình trên diện tích đất được giao, Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ phải làm đầy đủ các thủ tục theo đúng trình tự quy định về quản lý đầu tư, xây dựng và pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND huyện Hạ Hòa, Chủ tịch UBND huyện Thanh Ba, Chủ tịch UBND xã Yên Luật, Chủ tịch UBND xã Chính Công, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Chân, Chủ tịch UBND xã Hanh Cù; Thủ trưởng cơ quan liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Thủy sản Chân Chính Phú Thọ căn cứ quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Đặng Đình Vượng